

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN LỘC  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **121/2020/HS-ST**

Ngày: 27/8/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh***

***Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Tịnh Thới***

***2. Ông Hồ Phi Công***

***Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Xuân Dương***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Dung - Kiểm sát viên***

Vào ngày 27/8/2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **93/2020/TLST-HS** ngày 01 tháng 7 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **127/2019/QĐXXST-HS** ngày 16/8/2020 đối với bị cáo:

**PHẠM NGỌC T**; Sinh năm 1999, tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không con ông Phạm Văn X và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: Không có; Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 27/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện X quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 14/2018/QĐ-TA. Đến ngày 26/9/2019, Tòa án nhân dân huyện X quyết định miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại.

Nhân thân:

Ngày 07/11/2011 bị Ủy ban nhân dân xã B quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã theo Quyết định số 78/QĐ-UBND, thời hạn 3 tháng, kể từ ngày 07/11/2017 về hành vi “nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy”. Đến ngày 07/02/2018 chấp hành xong.

Ngày 27/3/2018 bị Công an xã B quyết định xử phạt hành chính theo Quyết định số 10/QĐ-XPHC, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 27/03/2018 chấp hành xong. Bắt tạm giam từ ngày 22/02/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** 1. Anh BH1, sinh năm: 1995 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. BH2, sinh năm: 1950 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp 1, xã C, huyện E, tỉnh Đồng Nai.

3. BH3, sinh năm: 1986 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp G, xã K, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

4. BH4: 1973(vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Yên.

5. Phạm Đức Hải, sinh năm 1981(vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp 4, xã C, huyện E, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh NLQ1, sinh năm: 1983(vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Z, xã Y, thành Phố J, tỉnh Đồng Nai.

2. NLQ2, sinh năm: 1965 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

3. NLQ3, sinh năm: 1997(vắng mặt)..

Hiện đang bị tạm giữ tại Công an huyện X.

4. NLQ4, sinh năm: 1975(vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp 4, xã C, huyện E, tỉnh Đồng Nai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 21/02/2020, Công an xã A phát hiện một xe ba gác do anh Nguyễn Thái T1 điều khiển chở các tài sản trên xe, anh T1 khai nhận toàn bộ những tài sản trên là do NLQ3 thuê chở. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X, NLQ3 khai nhận như sau: NLQ3 và Phạm Ngọc T có mối quan hệ quen biết với nhau, Toàn đã nhiều lần tiêu thụ tài sản do T trộm cắp mà có. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Vụ thứ nhất: Vào lúc 01 giờ 00 phút ngày 09/2/2020, tại nhà anh BH1, địa chỉ: ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai khi thấy anh BH1 mở cửa chính đi ra ngoài vườn đi vệ sinh. Lúc này, T lén lút đột nhập vào nhà anh BH1 theo đường cửa chính và trốn phía sau bếp đợi anh BH1 vào nhà ngủ say để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, khi xác định anh BH1 đã ngủ, T lén lút đi vào phòng ngủ của anh BH1 thì phát hiện 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đen của anh BH1 đang cắm sạc trên đầu giường nên T liền lấy điện thoại trên bỏ vào trong túi quần và tiếp tục đi ra phòng khách trộm cắp 01 tivi nhãn hiệu Sony 32inch, màu đen cùng remote ti vi trên đang để trên tủ trong phòng khách và đưa toàn bộ tài sản trộm cắp được tại nhà anh BH1 tẩu thoát ra ngoài theo bằng cửa sau. Sau đó, đưa toàn bộ tài sản trộm cắp được đến khu vực rẫy của anh Võ Minh T2 (cách nhà anh BH1 khoảng 50m) và nằm ngủ. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày trong lúc T đang ngủ thì anh Thủy phát hiện nên T đã bỏ lại 01 ti vi hiệu Sony 32 inch và 01 điện thoại di động hiệu Gretel A90, màu xanh rồi tẩu thoát.

\* Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG, ngày 25/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X kết luận: giá trị sử dụng còn lại của 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen là 2.200.000 đồng; 01 tivi nhãn hiệu Sony 32inch, màu đen là 1.500.000 đồng. Tổng giá trị sử dụng còn lại của các tài sản trên là 3.700.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 14/02/2020, T điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) để về nhà theo hướng thành phố Long Khánh về tại xã B, huyện X, khi đến khu vực ấp Thọ An, xã Bảo Quang, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện tại bên hông nhà anh Phạm Đức H đang để 01 máy phát cỏ không nhãn hiệu và 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Kasel nên đã đột nhập vào nhà anh Hải trộm cắp 02 máy phát cỏ trên và tẩu thoát. Sau đó, T đem 02 máy phát cỏ trên bán cho NLQ3 với số tiền 300.000 đồng. Khi mua 02 máy phát cỏ, Toàn có hỏi T nguồn gốc thì T nói là tài sản của gia đình không có nhu cầu sử dụng nên bán.

\* Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/HĐĐGTTTHS, ngày 29/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Khánh kết luận: giá trị sử dụng còn lại của 01 máy phát cỏ không nhãn hiệu và 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Kasel là 2.300.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 16/02/2020, T điều khiển xe mô tô biển số 60P6-2884 đến khu vực phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai để gặp bạn. Khi đi ngang qua nhà anh NLQ1 trú tại ấp Ruộng Lớn, xã Bảo Quang, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; T phát hiện tại nhà anh NLQ1 đang tổ chức ăn uống phía sau nhà nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà anh NLQ1 trộm cắp tài sản. Khi T đi vào nhà để tìm kiếm tài sản để trộm cắp thì bị người nhà anh NLQ1 phát hiện nên T bỏ lại xe mô tô biển số 60P6-2884 rồi bỏ trốn tại khu vực rẫy gần nhà anh NLQ1. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 17/02/2020, T tiếp tục quay trở lại nhà anh NLQ1 thì thấy bên hông nhà anh NLQ1 có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda 67 biển số 61FA-6117, trên xe có cắm sẵn chìa khóa, T lén lút dắt xe ra ngoài đường rồi nổ máy xe tẩu thoát đến xã C, huyện E, tỉnh Đồng Nai thì bị phát hiện nên đã bỏ xe lại rồi tẩu thoát.

\* Tại bản kết luận định giá tài sản số 30/HĐĐGTTTHS, ngày 08/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Khánh kết luận: giá trị sử dụng còn lại của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda 67 biển số 61FA-6117 là 6.000.000 đồng

Vụ thứ tư: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/02/2020, T điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến khu vực xã C, huyện E, tỉnh Đồng Nai. Khi đi ngang qua nhà ông BH2 tại ấp 1, xã C, huyện E, tỉnh Đồng Nai; T phát hiện nhà ông BH2 không có người trông coi nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà ông BH2 trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định, T để xe mô tô tại khu vực trước nhà nghỉ 9999, thuộc ấp 1, xã C rồi đi bộ vào sân nhà ông BH2 và đột nhập vào nhà qua mái hiên. Khi vào bên trong nhà, T tìm kiếm, lén lút trộm cắp 01 chai rượu nhãn hiệu Henessy 700ml, 01 chai rượu nhãn hiệu Chivas Regal 18 loại 750ml và 01 xe mô tô hiệu Scoopy, màu đỏ, biển số 60AD-046.36 dựng ở phòng khách và tẩu thoát khỏi nhà ông BH2. Sau đó, T đưa xe mô tô biển số 60AD-046.36 cất giấu tại khu vực gần nhà nghỉ 9999 rồi đem 02 chai rượu vừa trộm cắp được đem cho NLQ3, khi lấy 02 chai rượu Toàn không biết đây là tài sản do T phạm tội mà có. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) quay trở lại chỗ cất giấu xe mô tô biển số 60AD-046.36 rồi tháo rời các bộ phận của xe mô tô biển số 60AD-046.36 và chở đến nhà Trần Quốc Toàn gửi. Khi gửi tài sản trên T không nói cho Toàn biết đây là tài sản do T phạm tội mà có.

\* Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 03/03/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện E kết luận: giá trị sử dụng còn lại của 01 xe mô tô hiệu Scoopy, màu đỏ, biển số 60AD-046.36 và giá trị của 01 chai rượu nhãn hiệu Henessy 700ml; 01 chai rượu nhãn hiệu Chivas Regal 18 loại 750ml là 9.150.000 đồng .

Vụ thứ năm: Vào khoảng 0 giờ 50 phút ngày 08/3/2020, sau khi trốn thoát khỏi khu vực Nhà tạm giữ Công an huyện X, Phạm Ngọc T phát hiện tại sân nhà trọ của anh Trần Anh BH3 tại ấp G, xã K, huyện X, tỉnh Đồng Nai có để 01 xe mô tô hiệu Honda

Wave, màu xanh, biển số 60R2-6031 không có ai trông coi, chìa khóa vẫn cắm trong ổ khóa xe nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên làm phương tiện tẩu thoát. Để thực hiện ý định, T đột nhập vào khu vực công trình đang xây dựng của Công an huyện X lấy 01 cái kìm cộng lực và trên đường trở lại nhà anh BH3, T nhặt được 01 con dao tự chế. Khi quay lại nhà anh BH3, T dùng kìm cộng lực cắt khóa cửa và lén lút trộm cắp xe mô tô biển số 60R2-6031 tẩu thoát.

\* Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG, ngày 10/03/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện X kết luận: Giá trị sử dụng còn lại của 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 60R2-6031 là 3.500.000 đồng.

**\* Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) tivi nhãn hiệu Sony 32inch, màu đen; 01 (một) cái remote tivi, màu đen và 01 (một) con dao Thailand là tài sản của anh Hồ Đắc Thanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen (không thu hồi được).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Mastek Gretel A90, màu xanh;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 60R2-6031 là tài sản của anh Trần Anh BH3.

- 01 (một) ổ khóa màu vàng bị cắt đứt phần móc khóa đã bị hư hỏng.

- 01 (một) cái kìm cộng lực màu xanh, dài 92cm là tài sản của anh BH4.

- 01 (một) máy phát cỏ không nhãn hiệu và 01 (một) máy phát cỏ nhãn hiệu Kasel là tài sản của anh Phạm Đức H.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda 67 biển số 61FA-6117 là tài sản của anh NLQ1,

- 01 (một) xe mô tô hiệu Scoopy, màu đỏ, biển số 60AD-046.36 là tài sản của ông BH2.

- 01 (một) chai rượu nhãn hiệu Henessy 700ml và 01 (một) chai rượu nhãn hiệu Chivas Regal 18 loại 750ml (không thu hồi được).

Tại bản cáo trạng số: 102/CT-VKSXL ngày 29/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản lấy lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào các ngày 09, 14, 17, 20/02/2020 và ngày 08/3/2020 tại địa bàn huyện X, huyện E và thành phố Long Khánh tỉnh Đồng Nai; bị cáo Phạm Ngọc T đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của các bị hại BH1, Phạm Đức Hải, NLQ1, BH2 và Trần Anh BH3. Tổng giá trị tài sản bị Phạm Ngọc T chiếm đoạt của các bị hại BH1, Phạm Đức H, NLQ1, BH2 và Trần Anh BH3 là 24.650.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và xâm phạm an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử nhưng không tu chí làm ăn trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng: Phạm tội 02 lần trở lên (điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự).

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình tội tự nguyện bồi thường thiệt hại (điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

5] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 (một) tivi nhãn hiệu Sony 32inch, màu đen; 01 (một) cái remote tivi, màu đen và 01 (một) con dao Thailand là tài sản của anh BH1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X trả lại tài sản trên cho anh BH1 là phù hợp. Nhận lại tài sản trên, anh BH1 không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen (không thu hồi được), gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh BH1 số tiền 2.200.000 đồng. Nhận tiền bồi thường, anh BH1 không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Mastek Gretel A90, màu xanh là tài sản của bà NLQ2 nên Cơ quan Công an đã trả lại tài sản trên cho bà NLQ2 là phù hợp. Nhận lại tài sản trên, bà NLQ2 không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 60R2-6031 là tài sản của anh Trần Anh BH3 nên Cơ quan Công an đã trả lại tài sản trên cho anh BH3 là phù hợp. Nhận lại tài sản trên, anh BH3 không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Đối với 01 (một) ổ khóa màu vàng bị cắt đứt phần móc khóa đã bị hư hỏng, anh BH3 từ chối nhận lại và không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Đối với 01 (một) cái kìm cộng lực màu xanh, dài 92cm là tài sản của anh BH4 Cơ quan Công an đã trả lại tài sản trên cho anh BH4 là phù hợp. Nhận lại tài sản trên, anh BH4 không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Đối với 01 (một) máy phát cỏ không nhãn hiệu và 01 (một) máy phát cỏ nhãn hiệu Kasel là tài sản của anh Phạm Đức H nên Cơ quan Công an đã trả lại tài sản trên cho anh Hải là phù hợp. Nhận lại tài sản trên, anh Hải không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda 67 biển số 61FA-6117 là tài sản của anh NLQ1 nên Cơ quan Cảnh sát Công an đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho anh NLQ1 là phù hợp. Nhận lại tài sản trên, anh NLQ1 không yêu cầu gì về dân sự nên không xét

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Scoopy, màu đỏ, biển số 60AD-046.36 là tài sản của ông BH2 nên Cơ quan Công an đã trả lại tài sản trên cho ông BH2 là phù hợp. Nhận lại tài sản trên, ông BH2 không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

- Đối với 01 (một) chai rượu nhãn hiệu Hennessy 700ml và 01 (một) chai rượu nhãn hiệu Chivas Regal 18 loại 750ml (không thu hồi được) và tiền sửa xe mô tô biển số 60AD-046.36 gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho ông BH2 số tiền 10.000.000 đồng. Nhận tiền bồi thường, ông BH2 không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T: 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2020.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Ngọc T phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.X;
- VKSND H.X;
- CCTHADS H.X;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- UBND xã B;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Thanh**

**Hội đồng xét xử sơ thẩm**

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Phạm Quang Nghĩa - Nguyễn Thị Hà**

**Bùi Thị Thanh**

***Nơi nhận:***

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.X;
- VKSND H.X;
- CCTHADS H.X;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- UBND xã Xuân Trường;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**Bùi Thị Thanh**